

Số: /BC-HĐTĐ

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thẩm định Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ

Kính gửi: Chi cục Kiểm lâm tỉnh Bình Định

Căn cứ Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp.

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

Căn cứ Tiêu chuẩn quốc gia: TCVN 8760-1:2017 Giống cây lâm nghiệp - Vườn cây đầu dòng - Phần 1: Nhóm các loài keo và bạch đàn ban hành tại Quyết định số 2980/QĐ-BKHHCN ngày 31/10/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Trên cơ sở hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ, nộp qua Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh ngày 23/02/2023, mã hồ sơ: 000.00.10.H08-230223-0013 (vườn số 1) và mã hồ sơ: 000.00.10.H08-230223-0016 (vườn số 2).

Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kiểm tra hồ sơ và kiểm tra hiện trường nguồn giống đề nghị công nhận, kết quả như sau:

I. Vườn số 1

1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản số 01/NG-Cty ngày 15/02/2023 của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ về việc công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

b) Báo cáo Kỹ thuật về nguồn giống số 01/Cty ngày 15/02/2023 của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ; Bản đồ vườn cây đầu dòng, tỷ lệ 1:2.000 hệ VN 2000 múi 3 độ.

c) Hồ sơ nguồn gốc vật liệu giống:

- Cây giống để trồng cây đầu dòng là cây keo lai nuôi cấy mô dòng AH1, Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ mua của Công ty TNHH Hoa Đôn theo Hóa đơn GTGT số 9 ngày 05/4/2022; số lượng 11.000 cây kèm Phiếu xuất kho, bảng kê giống cây trồng lâm nghiệp (đối với lô cây giống); Hợp đồng kinh tế số 20.3.22/HĐKT.NTB-HĐ ngày 20/3/2022.

- Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu dòng AH1, Công ty TNHH Hoa Đôn mua của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Bộ, theo Hóa đơn GTGT

số 0001984 ngày 23/11/2021, số lượng 50.000 cây mô trong bình; kèm Phiếu xuất kho, bảng kê vật liệu giống (đối với cây giống trong bình mô).

2. Địa điểm, diện tích, loài cây đầu dòng

a) Địa điểm: Khoảnh 3, tiểu khu 351, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X: 586504-586563, Y: 1516175-1516238).

b) Diện tích: 0,19 ha.

c) Cây đầu dòng: cây Keo lai, dòng AH1.

3. Chỉ tiêu kỹ thuật và khả năng cung cấp hom

a) Mật độ trồng ban đầu: 50.000 cây/ha; Mật độ hiện tại: 49.900 cây/ha.

b) Tình hình sinh trưởng của cây trồng: Trung bình.

c) Thời gian trồng: Tháng 7 năm 2022.

d) Khả năng cung cấp hom: Khoảng 1,9 triệu hom/năm.

II. Vườn số 2

1. Thành phần hồ sơ

a) Văn bản số 02/NG-Cty ngày 15/02/2023 của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ về việc công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp.

b) Báo cáo Kỹ thuật về nguồn giống số 01/Cty ngày 15/02/2023 của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ; Bản đồ vườn cây đầu dòng, tỷ lệ 1:2.000 hệ VN 2000 múi 3 độ.

c) Hồ sơ nguồn gốc vật liệu giống:

- Cây giống để trồng cây đầu dòng là cây keo lai nuôi cấy mô dòng AH7, Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ tự sản xuất, số lượng 9.500 cây. Nguồn giống vật liệu ban đầu Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ mua của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Bộ, theo Hóa đơn GTGT số 00000623 ngày 23/9/2022; số lượng 10.000 cây, kèm Phiếu xuất kho, bảng kê vật liệu giống (đối với cây giống trong bình mô); Biên bản giao nhận mô trong bình ngày 26/9/2022.

- Nguồn vật liệu giống trồng ban đầu dòng AH1, Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ tự sản xuất, số lượng 7.870 cây. Nguồn giống vật liệu ban đầu Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ mua của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Bộ, theo Hóa đơn GTGT số 00000389 ngày 22/6/2022; số lượng 10.000 cây, kèm Phiếu xuất kho, bảng kê vật liệu giống (đối với cây giống trong bình mô); Biên bản giao nhận mô trong bình ngày 24/6/2022.

2. Địa điểm, diện tích, loài cây đầu dòng

a) Địa điểm: Khoảnh 3, tiểu khu 351, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X: 586448-585542, Y: 1516052-1516221).

b) Diện tích: 0,29 ha (AH7=0,12 ha; AH1=0,17 ha).

c) Cây đầu dòng: cây Keo lai, dòng AH7, AH1.

3. Chỉ tiêu kỹ thuật và khả năng cung cấp hom

a) Dòng AH7: Mật độ trồng ban đầu: 62.500 cây/ha; Mật độ hiện tại: 62.400 cây/ha. Dòng AH1: Mật độ trồng ban đầu: 40.000 cây/ha; Mật độ hiện tại: 39.900 cây/ha.

b) Tình hình sinh trưởng của cây trồng: Trung bình.

c) Thời gian trồng: Tháng 01 năm 2023.

d) Khả năng cung cấp hom: Dòng AH7 khoảng 1,5 triệu hom/năm; dòng AH1 khoảng 1,3 triệu hom/năm.

III. Kết luận và kiến nghị

a) Hồ sơ đề nghị công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp của Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ phù hợp với khoản 2 Điều 11 Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

b) Hội đồng thẩm định thống nhất trình Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định công nhận nguồn giống cây trồng lâm nghiệp cho Công ty Cổ phần giống lâm nghiệp vùng Nam Trung Bộ, cụ thể:

* Vườn số 1:

- Loài cây, dòng: Keo lai, dòng AH1.

- Diện tích: 0,19 ha.

- Loại hình nguồn giống: Vườn cây đầu dòng.

- Mã số nguồn giống: **D.35.79.**

- Địa điểm: Khoảnh 3, tiểu khu 351, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X: 586504-586563, Y: 1516175-1516238).

- Phạm vi sử dụng của nguồn giống: Cây con sản xuất ra dùng cho trồng rừng.

- Thời gian sử dụng nguồn giống: 28 tháng kể từ khi có quyết định công nhận.

- Số lượng tối đa vật liệu giống có thể cung cấp trong năm: Khoảng 1,9 triệu hom/năm.

* Vườn số 2:

- Loài cây, dòng: Keo lai, dòng AH7, AH1.

- Diện tích: 0,29 ha (AH7=0,12 ha; AH1=0,17 ha).

- Loại hình nguồn giống: Vườn cây đầu dòng.

- Mã số nguồn giống: **D.35.80.**

- Địa điểm: Khoảnh 3, tiểu khu 351, xã Canh Vinh, huyện Vân Canh (Điểm tọa độ giới hạn hệ VN2000, múi chiếu 3 độ: X: 586448-585542, Y: 1516052-1516221).

- Phạm vi sử dụng của nguồn giống: Cây con sản xuất ra dùng cho trồng rừng.
 - Thời gian sử dụng nguồn giống: 34 tháng kể từ khi có quyết định công nhận.
 - Số lượng tối đa vật liệu giống có thể cung cấp trong năm: Dòng AH7 khoảng 1,5 triệu hom/năm; dòng AH1 khoảng 1,3 triệu hom/năm.
- Hội đồng thẩm định nguồn giống cây trồng lâm nghiệp kính báo cáo Chi cục Kiểm lâm xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐTĐ, SDPTR.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

Nguyễn Thị Anh Nguyên
Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm